

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG
6 THÁNG ĐẦU NĂM 2025**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hồ Chí Minh

Tên công ty: **NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN VIỆT Á**

- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 4 - 5 Tòa nhà Samsora, 105 Chu Văn An, Phường Hà Đông, Thành phố Hà Nội.

- Điện thoại: 02439.333.636

Fax: 02439.336.426

- Vốn điều lệ: **5.399.600.430.000 đồng** (Bằng chữ: Năm nghìn ba trăm chín mươi chín tỷ sáu trăm triệu bốn trăm ba mươi nghìn đồng).

- Mã chứng khoán: VAB.

- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.

- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông.

Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2025 của Ngân hàng TMCP Việt Á (VAB) được tổ chức ngày 26/4/2025 tại Thành phố Hà Nội; Đại hội đã thông qua Báo cáo của Hội đồng Quản trị (HĐQT), Báo cáo của Ban Kiểm soát (BKS), 15 Tờ trình thuộc thẩm quyền HĐQT, bầu bổ sung 02 (hai) Thành viên HĐQT và ban hành Nghị quyết sau:

STT	Số hiệu	Ngày	Nội dung
01	02/2025/NQ-ĐHĐCĐ	26/4/2025	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông Ngân hàng TMCP Việt Á phiên họp thường niên năm 2025.

VAB không thực hiện lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản trong 06 tháng đầu năm 2025.

II. Hội đồng Quản trị.

1. Thông tin về Thành viên Hội đồng Quản trị.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của VAB ngày 26/4/2025 đã bầu bổ sung 02 (hai) Thành viên HĐQT (trong đó có một Thành viên độc lập) theo Nghị quyết số 02/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2025 của ĐHĐCĐ 2025. Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2023-2028 của VAB có 07 (bảy) thành viên, trong đó có 02 (hai) thành viên độc lập, bao gồm:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ Thành viên độc lập HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Phương Thành Long	Chủ tịch HĐQT	Được bầu lại từ ngày 28/4/2023	-
2	Ông Phan Văn Tới	Phó Chủ tịch HĐQT	Được bầu lại từ ngày 28/4/2023	-
3	Ông Trần Tiến Dũng	TV HĐQT	Được bầu lại từ ngày 28/4/2023	-
4	Ông Nguyễn Hồng Hải	TV HĐQT	Được bầu lại từ ngày 28/4/2023	-
5	Ông Lê Hồng Phương	TV độc lập HĐQT	Được bầu từ ngày 28/4/2023	-
6	Ông Nguyễn Văn Trọng	TV HĐQT	Được bầu từ ngày 26/4/2025	-
7	Ông Thái Nguyễn Hoàng Nhã	TV độc lập HĐQT	Được bầu từ ngày 26/4/2025	-

2. Các cuộc họp của HĐQT.

Sáu tháng đầu năm 2025, Hội đồng Quản trị đã tổ chức 02 phiên họp định kỳ hàng quý, 7 phiên họp giao ban tháng, 15 phiên họp đột xuất phê duyệt, chỉ đạo các nội dung liên quan đến các hoạt động của Ngân hàng thuộc thẩm quyền của HĐQT.

TT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Phương Thành Long	24/24	100%	-
2	Ông Phan Văn Tới	24/24	100%	-
3	Ông Trần Tiến Dũng	24/24	100%	-
4	Ông Nguyễn Hồng Hải	24/24	100%	-
5	Ông Lê Hồng Phương	24/24	100%	-
6	Ông Nguyễn Văn Trọng	9/9	100%	Tham dự các cuộc họp sau khi được bầu là Thành viên HĐQT từ ngày 26/4/2025
7	Ông Thái Nguyễn Hoàng Nhã	9/9	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc.

- Hội đồng Quản trị giám sát các hoạt động của Ban Tổng Giám đốc thông qua các cuộc họp giao ban hàng tháng, họp định kỳ hàng quý của HĐQT và có ý kiến đánh giá, chỉ đạo sát sao đối với các hoạt động của Ngân hàng.
- Trên cơ sở hoạt động thực tiễn của Ngân hàng, HĐQT thường xuyên có văn bản chỉ

đạo hoặc triệu tập các cuộc họp với Ban Tổng Giám đốc để chỉ đạo, định hướng cho Ban Tổng Giám đốc trong hoạt động kinh doanh.

- Hội đồng Quản trị triển khai các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 thông qua như: Đăng ký niêm yết chứng khoán tại Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh và đã được Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh chấp thuận theo Quyết định số 514/QĐ-SGDHCM ngày 26/6/2025, triển khai thủ tục tăng vốn điều lệ Đợt 1 năm 2025 của VAB theo Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu và đã được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chấp thuận theo văn bản số 5269/NHNN-QLSG ngày 24/6/2025; đăng ký phát hành và niêm yết trái phiếu ra công chúng.
- Thông qua các Ủy ban, Hội đồng trực thuộc, HĐQT giám sát, chỉ đạo Ban Điều hành (BĐH) đối với các hoạt động trọng yếu như: chiến lược kinh doanh, phát triển nguồn nhân lực, định hướng phát triển tín dụng và công tác xử lý nợ.

4. Hoạt động của các Ủy ban, Hội đồng thuộc HĐQT.

Ngân hàng TMCP Việt Á duy trì các hoạt động của Ủy ban, Hội đồng theo chuyên môn chức năng quản lý và giám sát hoạt động an toàn cho ngân hàng.

Các Ủy ban của HĐQT tổ chức các cuộc họp định kỳ theo quy định nhằm giúp HĐQT tăng cường chức năng quản lý, giám sát hoạt động của Ngân hàng.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT.

Sáu tháng đầu năm 2025, HĐQT xem xét phê duyệt, thông qua các tờ trình của Tổng Giám đốc/ Ủy ban/ Hội đồng trực thuộc và đã ban hành một số văn bản liên quan đến nhiều nội dung khác nhau. Một số văn bản tiêu biểu như sau:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày ban hành	Nội dung/ Trích yếu	Tỷ lệ thông qua
1	02/2025/NQ-HĐQT	08-01-2025	Thông qua số lượng thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028 dự kiến được bầu bổ sung và tài liệu thông báo cổ đông thực hiện quyền ứng cử, đề cử nhân sự dự kiến	100%
2	05/2025/NQ-HĐQT	09-01-2025	Miễn nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc VAB và giải quyết nghỉ việc theo nguyện vọng cá nhân đối với ông Phạm Linh.	100%
3	09/2025/NQ-HĐQT	11-01-2025	Phân công, phân nhiệm về công tác quản trị, giám sát hoạt động Ngân hàng của HĐQT	100%
4	27/2025/NQ-HĐQT	17-01-2025	Nghị quyết phiên họp HĐQT kỳ họp Quý 4/2024	100%
5	40/2025/NQ-HĐQT	13-02-2025	Phê duyệt phương án phát hành Chứng chỉ tiền gửi Ngân hàng TMCP Việt Á Năm 2025 – Đợt 1	100%
6	54/2025/NQ-HĐQT	24-02-2025	Ban hành Quy chế bảo đảm cấp tín dụng tại VAB	100%

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày ban hành	Nội dung/ Trích yếu	Tỷ lệ thông qua
7	63/2025/NQ-HĐQT	05-03-2025	Phê duyệt địa điểm và thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025	100%
8	64/2025/NQ-HĐQT	05-03-2025	Thông qua ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2025	100%
9	66/2025/NQ-HĐQT	06-03-2025	Ban hành Quy chế đầu tư tại VAB	100%
10	75/2025/NQ-HĐQT	18-03-2025	Phê duyệt chủ trương đầu tư giải pháp Omni Channel tại VAB	100%
11	94/2025/NQ-HĐQT	01-04-2025	Ban hành Quy chế Bảo lãnh của VAB	100%
12	97/2025/TB-HĐQT	04-04-2025	Thay đổi Chi nhánh quản lý Phòng giao dịch Cầu Giấy	100%
13	100/2025/NQ-HĐQT	05-04-2025	Thông qua chương trình, nội dung, tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên 2025	100%
14	115/2025/NQ-HĐQT	09-04-2025	Phê duyệt phương án phát hành Chứng chỉ tiền gửi Ngân hàng TMCP Việt Á Năm 2025 – Đợt 2	100%
15	119/2025/NQ-HĐQT	11-04-2025	Nghị quyết phiên họp HĐQT kỳ họp Quý 1/2025	100%
16	120/2025/NQ-HĐQT	17-04-2025	Bổ nhiệm Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP Việt Á	100%
17	130/2025/NQ-HĐQT.	17-04-2025	Ban hành Quy chế quản lý mạng lưới hoạt động của VAB	100%
18	134/2025/NQ-HĐQT	18-04-2025	Phương án phát hành, phương án sử dụng vốn và trả nợ vốn thu được từ đợt chào bán, đăng ký và niêm yết Trái phiếu VAB phát hành ra công chúng	100%
19	135/2025/NQ-HĐQT	18-04-2025	Phê duyệt Báo cáo thường niên VietABank năm 2024	100%
20	136/2025/NQ-HĐQT	19-04-2025	Thông qua thành lập Ban Thẩm tra tư cách cổ đông tại ĐHĐCĐ năm 2025	100%
21	138/2025/NQ-HĐQT	21-04-2025	Thông qua việc triển khai niêm yết cổ phiếu của VAB tại Sở giao dịch chứng khoán Tp. HCM (HOSE)	100%
22	141/2025/NQ-HĐQT	23-04-2025	Thông qua hồ sơ niêm yết cổ phiếu của VAB tại Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. HCM (HOSE)	100%
23	150/2025/NQ-HĐQT	06-05-2025	Ban hành Quy chế mua sắm tại VAB	100%
24	151/2025/NQ-HĐQT	08-05-2025	Ban hành Điều lệ, Quy chế Quản trị nội bộ, Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT tại VAB.	100%
25	157/2025/NQ-HĐQT	09-05-2025	Phê duyệt phương pháp tính giá tham chiếu trong ngày giao dịch đầu tiên của cổ phiếu VAB tại HoSE	100%

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày ban hành	Nội dung/ Trích yếu	Tỷ lệ thông qua
26	159/2025/NQ-HĐQT	14-05-2025	Điều chỉnh phân công, phân nhiệm công tác quản trị, giám sát hoạt động ngân hàng	100%
27	161/2025/NQ-HĐQT	15-05-2025	Phê duyệt hồ sơ đăng ký chào bán Trái phiếu VAB phát hành ra công chúng	100%
28	162/2025/QĐ-HĐQT	16-05-2025	Thành lập Ban dự án phát triển bền vững (ESG)	100%
29	166/2025/NQ-HĐQT	20-05-2025	Ban hành Quy chế đánh giá nhân sự định kỳ tại Ngân hàng TMCP Việt Á	100%
30	171/2025/NQ-HĐQT	26-05-2025	Triển khai tăng vốn điều lệ Đợt 1 năm 2025 của VAB theo Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu	100%
31	172/2025/NQ-HĐQT	29-05-2025	Phê duyệt nâng hạn mức thẻ tín dụng đối với ông Nguyễn Văn Thành - Thành viên BKS	100%
32	177/2025/NQ-HĐQT	09-06-2025	Phê duyệt sửa đổi, cập nhật bổ sung thông tin Phụ lục số 01,02,03 đính kèm Phương án tăng vốn điều lệ Đợt 1 năm 2025 của Ngân hàng TMCP Việt Á	100%
33	178/2025/NQ-HĐQT	13-06-2025	Phê duyệt phương án khắc phục dự kiến trong trường hợp được can thiệp sớm theo quy định của Luật các Tổ chức tín dụng năm 2024	100%
34	181/2025/NQ-HĐQT	20-06-2025	Phê duyệt chủ trương Ngân sách và mẫu thiết kế đồng phục CBNV năm 2025	100%

III. Ban Kiểm soát.

1. Thông tin về Thành viên Ban Kiểm soát.

Ban Kiểm soát VAB nhiệm kỳ 2023-2028 có 03 (ba) Thành viên, bao gồm:

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Bà Nguyễn Kim Phụng	Trưởng BKS	Được bầu lại là Trưởng BKS từ ngày 28/4/2023	Cử nhân kinh tế
2	Ông Nguyễn Văn Thành	Thành viên BKS	Được bầu là Thành viên BKS từ ngày 28/4/2023	Cử nhân kinh tế
3	Ông Trần Ngọc Hải	Thành viên BKS	Được bầu là Thành viên BKS từ ngày 26/4/2024	Thạc sỹ kinh tế

2. Cuộc họp của BKS.

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
-----	----------------	---------------------	-------------------	------------------	-------------------------

01	Bà Nguyễn Kim Phụng	02/02	100%	100%	
02	Ông Nguyễn Văn Thành	02/02	100%	100%	
03	Ông Trần Ngọc Hải	02/02	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, BĐH và cổ đông.

- Ban Kiểm soát tổ chức giám sát thường xuyên và kiểm soát định kỳ các hoạt động của HĐQT, hoạt động kinh doanh của BĐH, thực hiện soát xét, thẩm định báo cáo tài chính hàng quý, năm báo cáo ĐHCĐ thường niên. Tham gia, có ý kiến và kiến/khuyến nghị đến HĐQT, BĐH tại các cuộc họp của HĐQT, có báo cáo về tình hình giám sát hoạt động Ngân hàng tại các cuộc họp HĐQT định kỳ.
- Giám sát việc tuân thủ các quy định của Pháp luật, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Điều lệ ngân hàng trong việc quản trị, điều hành hoạt động ngân hàng.
- Thường xuyên giám sát hoạt động của BĐH.
- Giám sát hoạt động của Phòng Kiểm toán nội bộ để rà soát, đánh giá một cách độc lập khách quan đối với hệ thống kiểm soát nội bộ.
- Theo dõi, cập nhật tình hình chuyển nhượng cổ phần trên sàn Upcom hàng quý thông qua Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC); kiểm soát và hỗ trợ các cổ đông thay đổi thông tin cổ đông/cấp lại Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần và các vấn đề liên quan đến cổ đông, cổ phần.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, BĐH và các cán bộ quản lý khác.

- Tham gia ý kiến đối với một số quy định trong nội bộ VAB như: Quy chế bảo đảm cấp tín dụng, Quy chế Bảo lãnh, Quy chế quản lý mạng lưới hoạt động, Quy chế đánh giá nhân sự định kỳ,
- Tổ chức kiểm tra, rà soát, đánh giá các tồn tại, hạn chế được tổng hợp từ các đơn vị kinh doanh thông qua công tác kiểm toán nội bộ và hệ thống báo cáo định kỳ hàng quý, có báo cáo và kiến/khuyến nghị đến HĐQT và BĐH.

IV. Ban Điều hành.

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên BĐH
1	Nguyễn Văn Trọng	01/01/1970	Thạc sĩ	Bổ nhiệm: 01/5/2020
2	Trần Tiến Dũng	19/08/1962	Cử nhân	Bổ nhiệm: 26/6/2018
3	Bùi Xuân Dũng	15/10/1976	Thạc sĩ	Bổ nhiệm: 07/10/2024
4	Phạm Linh	27/10/1974	Tiến sĩ	Bổ nhiệm: 05/6/2014; Miễn nhiệm: 11/01/2025

V. Kế toán trưởng.

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm
Nguyễn Thành Công	21/01/1983	Cử nhân	07/9/2021

VI. Đào tạo về quản trị công ty.

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Không.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán và giao dịch của người có liên quan của VAB với chính VAB.

1. Danh sách về người có liên quan của VAB (đính kèm Phụ lục 01).

2. Giao dịch giữa VAB với người có liên quan của VAB; hoặc giữa VAB với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ (đính kèm Phụ lục 02).

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do VAB nắm quyền kiểm soát.

- Không có.

4. Giao dịch giữa VAB với các đối tượng khác.

4.1. Giao dịch giữa VAB với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo).

- Không có.

4.2. Giao dịch giữa VAB với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành.

- Không có.

4.3. Các giao dịch khác của VAB (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc điều hành.

- Không có.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ.

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ (đính kèm Phụ lục 03).

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của VAB.

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ (thời điểm 31/12/2024)		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (thời điểm 30/06/2025)		Lý do tăng, giảm
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	
1	Công ty cổ phần tập đoàn đầu tư Việt Phương	Ông Phương Thành Long – Chủ tịch HĐQT VAB là cháu ruột của Chủ tịch HĐQT của	65.913.130	12,21%	48.913.130	9,06%	Bán cổ phiếu

		Công ty cổ phần tập đoàn đầu tư Việt Phương					
2	Công ty Cổ phần Đầu Tư Phát Triển Công Nghiệp – Thương Mại Củ Chi	Ông Phan Văn Tới – Phó Chủ tịch HĐQT VAB đồng thời là Chủ tịch HĐQT của Công ty CP Đầu Tư Phát Triển Công Nghiệp – Thương Mại Củ Chi	6.467.319	1,19%	5.550.419	1,03%	Bán cổ phiếu

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác.

Không có.

Trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu VP, PC, HC.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



PHUONG THANH LONG

PHỤ LỤC 01
DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA VAB

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại VAB (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với VAB
I	NGƯỜI NỘI BỘ CỦA VAB								
	HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ								
1	Phương Thành Long		Chủ tịch HĐQT, Người đại diện theo pháp luật			04/01/2021			Người nội bộ
2	Phan Văn Tới		Phó Chủ tịch HĐQT			28/02/2007			Người nội bộ
3	Trần Tiến Dũng		Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc			26/04/2018			Người nội bộ
4	Nguyễn Hồng Hải		Thành viên HĐQT			20/06/2020			Người nội bộ
5	Lê Hồng Phương		Thành viên độc lập			28/4/2023			Người nội bộ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại VAB (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với VAB
			HĐQT						
6	Nguyễn Văn Trọng		Thành viên HĐQT			01/5/2020			Người nội bộ
7	Thái Nguyễn Hoàng Nhã		Thành viên độc lập HĐQT			26/4/2025			Người nội bộ
BAN KIỂM SOÁT									
1	Nguyễn Kim Phụng		Trưởng BKS			24/4/2015			Người nội bộ
2	Nguyễn Văn Thành		Thành viên BKS			28/4/2023			Người nội bộ
3	Trần Ngọc Hải		Thành viên BKS			26/4/2024			Người nội bộ
BAN ĐIỀU HÀNH									
1	Nguyễn Văn Trọng		Tổng Giám đốc			01/5/2020			Người nội bộ
2	Phạm Linh		Phó Tổng Giám đốc			05/6/2014	11/01/2025		Người nội bộ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại VAB (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với VAB
3	Trần Tiến Dũng		Phó Tổng Giám đốc			26/4/2018			Người nội bộ
4	Bùi Xuân Dũng		Phó Tổng Giám đốc			07/10/2024			Người nội bộ
KẾ TOÁN TRƯỞNG									
1	Nguyễn Thành Công		Kế Toán trưởng			08/9/2021			Người nội bộ
II CÔNG TY CON									
1	CÔNG TY TNHH MTV Quản lý nợ & Khai thác tài sản - VAB (AMC VAB)					27/12/2010			Công ty con
III CỔ ĐÔNG LỚN									
1	Công ty cổ phần Tập đoàn đầu tư Việt Phương					01/11/2010			Cổ đông lớn

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại VAB (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với VAB
IV	Tổ chức VAB sở hữu trên 10% cổ phiếu có quyền biểu quyết								
1	Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm Hùng Vương					19/05/2008			Tỷ lệ sở hữu 11%

PHỤ LỤC 02

GIAO DỊCH GIỮA VAB VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA VAB; HOẶC GIỮA VAB VỚI CỔ ĐÔNG LỚN, NGƯỜI NỘI BỘ, NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relationship with the Company</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. * date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm giao dịch với công ty <i>Time of transactions with the Company</i>	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua <i>Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/ Board of Directors</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ <i>Content, quantity, total value of transaction</i>	Ghi chú <i>Note</i>
1.	Phương Thành Long	Người nội bộ			26/01/2024	214/2023/NQ-HĐQT ngày 25/10/2023 v/v Phê duyệt giao dịch cấp hạn mức thẻ tín dụng đối với Khách hàng thuộc đối tượng được quy định theo Điều 126 Luật các tổ chức tín dụng tại VAB	Nội dung: Thẻ tín dụng quốc tế Visa Số lượng: 01 Thẻ Hạn mức được cấp: 300.000.000 VNĐ	
2.	Nguyễn Kim Phụng	Người nội bộ			TDNĐ: 16/01/2024 VISA: 20/01/2024	04/2024/NQ-HĐQT ngày 05/01/2024 v/v Phê duyệt giao dịch cấp hạn mức thẻ tín dụng đối với Khách	Nội dung: Thẻ tín dụng nội địa, Thẻ tín dụng quốc tế Visa Số lượng: 02 Thẻ Hạn mức được cấp: - Thẻ tín dụng nội địa:	

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relationship with the Company</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. * date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm giao dịch với công ty <i>Time of transactions with the Company</i>	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua <i>Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/ Board of Directors</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ <i>Content, quantity, total value of transaction</i>	Ghi chú <i>Note</i>
						hàng là người nội bộ của VAB	100.000.000 VNĐ - Thẻ tín dụng quốc tế Visa: 150.000.000 VNĐ	
3.	Nguyễn Văn Thành	Người nội bộ			TDNĐ: 16/01/2024 VISA: 20/01/2024	04/2024/NQ-HĐQT ngày 05/01/2024 v/v Phê duyệt giao dịch cấp hạn mức thẻ tín dụng đối với Khách hàng là người nội bộ của VAB; 172/2025/NQ-HĐQT ngày 29/5/2025 v/v Nâng hạn mức thẻ tín dụng đối với ông Nguyễn Văn Thành	Nội dung: Thẻ tín dụng nội địa, Thẻ tín dụng quốc tế Visa Số lượng: 02 Thẻ Hạn mức được cấp đến 28/5/2025: - Thẻ tín dụng nội địa: 100.000.000 VNĐ - Thẻ tín dụng quốc tế Visa: 100.000.000 VNĐ. Hạn mức được cấp từ 29/5/2025: - Thẻ tín dụng nội địa: 300.000.000 VNĐ - Thẻ tín dụng quốc tế Visa: 300.000.000 VNĐ	
4.	Nguyễn Thành Công	Người nội bộ			28/02/2024	04/2024/NQ-HĐQT ngày 05/01/2024 v/v	Nội dung: Thẻ tín dụng nội địa Số lượng: 01 Thẻ	

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relationship with the Company</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No.* date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm giao dịch với công ty <i>Time of transactions with the Company</i>	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua <i>Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/ Board of Directors</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ <i>Content, quantity, total value of transaction</i>	Ghi chú <i>Note</i>
						Phê duyệt giao dịch cấp hạn mức thẻ tín dụng đối với Khách hàng là người nội bộ của VAB;	Hạn mức được cấp: 100.000.000 VNĐ	
5.					03/01/2025	296/2024/NQ-HĐQT ngày 28/12/2024 v/v Thông qua giao dịch cấp tín dụng giữa VAB và khách hàng Nguyễn Thành Công – Kế toán trưởng VAB	Nội dung: vay tiêu dùng/ mua sắm/ đầu tư theo quy định tại các sản phẩm cấp tín dụng dành cho KHCN tại VAB. Số tiền vay: 2.126.668.000 VNĐ.	
6.	Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm Hùng Vương	Người có liên quan			07/02/2024 đến 31/12/2025	34/2024/NQ-HĐQT ngày 7/2/2024 v/v Thông qua giao dịch, hợp đồng/phụ lục hợp đồng bảo hiểm năm 2024 –	- Nội dung: Bảo hiểm cháy nổ, xe cơ giới, bảo hiểm tiền năm 2024-2025. - Số lượng: 03 sản phẩm, dịch vụ. - Giá trị giao dịch: 1.498.987.688 VNĐ	

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relationship with the Company</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No.* date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm giao dịch với công ty <i>Time of transactions with the Company</i>	Số Nghị quyết/ Quyết định của HĐQT/ HĐQT... thông qua <i>Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/ Board of Directors</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ <i>Content, quantity, total value of transaction</i>	Ghi chú <i>Note</i>
						2025 VAB và Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm Hùng Vương (BHV)		
7.	Trần Ngọc Hải	Người nội bộ			17/06/2024	126/2024/NQ-HĐQT ngày 13/6/2024 v/v Phê duyệt giao dịch cấp hạn mức thẻ tín dụng đối với Khách hàng là người nội bộ của VAB	Nội dung: Thẻ tín dụng nội địa Số lượng: 01 Thẻ Hạn mức được cấp: 100.000.000 VNĐ	
8.	Bùi Xuân Dũng	Người nội bộ			13/11/2024	249/2024/QĐ-HĐQT ngày 8/11/2024 v/v Phê duyệt giao dịch cấp hạn mức Thẻ tín dụng đối với khách hàng là người nội bộ	Nội dung: Thẻ tín dụng quốc tế Visa Số lượng: 01 Thẻ Hạn mức được cấp: 200.000.000 VNĐ	

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relationship with the Company</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No.* date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm giao dịch với công ty <i>Time of transactions with the Company</i>	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua <i>Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/ Board of Directors</i>	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ <i>Content, quantity, total value of transaction</i>	Ghi chú <i>Note</i>
9.	Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm Hùng Vương	Người có liên quan			20/12/2024 đến 19/12/2025	291/2024/QĐ-HĐQT ngày 20/12/2024 v/v Thông qua ký Hợp đồng bảo hiểm tai nạn và chăm sóc sức khỏe dành cho CBNV VietABank và người thân CBNV - năm 2025	- Nội dung: bảo hiểm tai nạn và sức khỏe cho CBNV và người thân CBNV (VietABankCare) năm 2025. - Số lượng: 01 sản phẩm, dịch vụ. - Giá trị giao dịch: tối đa 3,46 tỷ đồng.	

PHỤ LỤC 03
DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại VAB (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu/ Ngày cấp/ Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
1	Phương Thành Long		Chủ tịch HĐQT, Người đại diện theo pháp luật			0,000	0,00%	
1.1	Phương Hữu Lĩnh					0,000	0,00%	Bố đẻ
1.2	Lương Thị Linh					1.280.363	0,24%	Mẹ đẻ
1.3	Phương Thùy Liên					0,000	0,00%	Chị gái
1.4	Nguyễn Xuân Dũng					0,000	0,00%	Anh rể (chồng của bà Liên)
1.5	Phương Minh Luận					0,000	0,00%	Anh trai
1.6	Nguyễn Phương Hạnh					0,000	0,00%	Chị dâu (vợ của ông Luận)
1.7	Phạm Hoàng Anh					0,000	0,00%	Vợ
1.8	Phương Khánh An					0,000	0,00%	Con gái
1.9	Phương Thảo Anh					0,000	0,00%	Con gái
1.10	Phương Hiền Anh					0,000	0,00%	Con gái
1.11	Phương Hà Anh					0,000	0,00%	Con gái
1.12	Phạm Tuấn Anh					0,000	0,00%	Bố vợ

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại VAB (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu/ Ngày cấp/ Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
1.13	Hoàng Thủy Chung					0,000	0,00%	Mẹ vợ
2	Phan Văn Tới		Phó Chủ tịch HĐQT			0,000	0,00%	
2.1	Phan Văn Dùm							Cha đẻ
2.2	Nguyễn Thị Út							Mẹ đẻ
2.3	Lâm Văn Rồi							Cha vợ
2.4	Ngô Thị Mánh							Mẹ vợ
2.5	Lâm Thị Thu Hương					52.221	0,01%	Vợ
2.6	Phan Thị Bích Chi					0,000	0,00%	Con đẻ
2.7	Lê Lương Tâm					0,000	0,00%	Con rể (chồng của Bích Chi)
2.8	Phan Lâm Xuân Mai					0,000	0,00%	Con đẻ
2.9	Nguyễn Thanh Tùng					0,000	0,00%	Con rể (Chồng của Xuân Mai)
2.10	Phan Thị Lân							Em gái
2.11	Phan Văn Nôi							Em trai
2.12	Đoàn Thị Lùng					0,000	0,00%	Em dâu (vợ của ông Nôi)
2.13	Công ty CP Đầu Tư Phát Triển Công Nghiệp – Thương Mại Củ Chi					5.550.419	1,03%	Chủ tịch HĐQT
2.14	Công ty CP Chế Biến Thực Phẩm Hóc Môn					0,000	0,00%	Thành viên HĐQT

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại VAB (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu/ Ngày cấp/ Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
2.15	Công Ty CP Xây Dựng Phát Triển Tây Bắc					0,000	0,00%	Chủ tịch HĐQT
3	Trần Tiến Dũng		Thành viên HĐQT, Phó TGD, Người phụ trách quản trị VAB			5.492.760	1,02%	
3.1	Trần Minh Thông							Bố
3.2	Ninh Thị Chiêu							Mẹ
3.3	Trần Thị Minh Thu					0,000	0,00%	Chị gái
3.4	Nguyễn Gia Sào					0,000	0,00%	Chồng của bà Thu
3.5	Trần Minh Đông					0,000	0,00%	Anh trai
3.6	Mai Xuân Nghĩa					0,000	0,00%	Vợ của ông Đông
3.7	Trần Minh Thanh					0,000	0,00%	Chị gái
3.8	Bùi Duy Thơm					0,000	0,00%	Chồng của bà Thanh
3.9	Trần Minh Hà					0,000	0,00%	Em gái
3.10	Lê Mậu Lâm					0,000	0,00%	Chồng của bà Hà
3.11	Lâm Nhật Phương					0,000	0,00%	Vợ
3.12	Trần Nhật Nam Phương					0,000	0,00%	Con gái
3.13	Trần Nhật Phương Vy					0,000	0,00%	Con gái

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại VAB (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu/ Ngày cấp/ Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
3.14	Trần Đức Anh					0,000	0,00%	Con trai
3.15	Lâm Văn Thọ					0,000	0,00%	Bố vợ
3.16	Bùi Thu Vân					0,000	0,00%	Mẹ vợ
3.17	Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và khai thác tài sản – VAB					0,000	0,00%	Thành viên HĐQT
4	Nguyễn Hồng Hải		Thành viên HĐQT, Người được ủy quyền CBTT			0,000	0,00%	
4.1	Nguyễn Như Mục							Bố đẻ
4.2	Phạm Thị Tâm							Mẹ đẻ
4.3	Trịnh Kim Dung					0,000	0,00%	Mẹ vợ
4.4	Ngô Tuấn Kiệt					0,000	0,00%	Bố vợ
4.5	Ngô Thu Hương					0,000	0,00%	Vợ
4.6	Nguyễn Duy Anh					0,000	0,00%	Con trai
4.7	Nguyễn Hoàng Long					0,000	0,00%	Con trai
4.8	Nguyễn Hồng Giang					0,000	0,00%	Em trai
4.9	Nguyễn Thu Hà					0,000	0,00%	Em gái
4.10	Nguyễn Thị Ánh					0,000	0,00%	Em dâu
4.11	Lại Anh Tuấn					0,000	0,00%	Em rể
4.12	Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và khai thác tài sản – VAB					0,000	0,00%	Chủ tịch HĐQT, Giám đốc
5	Lê Hồng Phương		Thành viên độc lập			0,000	0,00%	

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại VAB (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu/ Ngày cấp/ Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
			HĐQT					
5.1	Lê Việt Hùng					0,000	0,00%	Bố đẻ
5.2	Phạm Thị Lộc					0,000	0,00%	Mẹ đẻ
5.3	Nguyễn Văn Đức					0,000	0,00%	Bố vợ
5.4	Trần Thu Ân					0,000	0,00%	Mẹ vợ
5.5	Nguyễn Trần Phương Mỹ					0,000	0,00%	Vợ
5.6	Lê Nguyễn Phương Linh					0,000	0,00%	Con gái
5.7	Lê Thanh Tùng					0,000	0,00%	Con trai
5.8	Lê Tiến Dũng					0,000	0,00%	Anh trai
5.9	Phạm Thị Oanh					0,000	0,00%	Chị dâu
5.10	Lê Hồng Phong					0,000	0,00%	Anh trai
5.11	Nguyễn Thị Thanh					0,000	0,00%	Chị dâu
5.12	Lê Thị Bích Ngọc					0,000	0,00%	Chị gái
5.13	Đoàn Văn Hồng					0,000	0,00%	Anh rể
5.14	Công ty CP quản lý quỹ đầu tư đổi mới sáng tạo Makara					0,000	0,00%	Tổng Giám đốc
5.15	Công ty CP Newtechco Group					0,000	0,00%	Thành viên HĐQT
6	Nguyễn Văn Trọng		Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc			0,000	0,00%	
6.1	Nguyễn Văn Tự							Bố đẻ
6.2	Nguyễn Thị Nguyễn					0,000	0,00%	Mẹ đẻ

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại VAB (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu/ Ngày cấp/ Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
6.3	Thái Thị Hồng Phụng					0,000	0,00%	Vợ
6.4	Nguyễn Thái Tuấn					0,000	0,00%	Con đẻ
6.5	Nguyễn Thảo Phương					0,000	0,00%	Con đẻ
6.6	Nguyễn Thị Kính					0,000	0,00%	Chị gái
6.7	Nguyễn Thị Đại					0,000	0,00%	Em gái
6.8	Phùng Văn Trung					0,000	0,00%	Em rể (chồng của bà Đại)
6.9	Nguyễn Thị Lý					0,000	0,00%	Em gái
6.10	Nguyễn Văn Sở					0,000	0,00%	Em rể (chồng của bà Lý)
6.11	Nguyễn Văn Thuyết					0,000	0,00%	Em trai
6.12	Nguyễn Thu Hằng					0,000	0,00%	Em dâu (vợ của ông Thuyết)
6.13	Bùi Thị An					0,000	0,00%	Mẹ vợ
6.14	Thái Minh Hải					0,000	0,00%	Bố vợ
7	Thái Nguyễn Hoàng Nhã		Thành viên độc lập HĐQT			0,000	0,00%	
7.1	Nguyễn Phương Thảo					0,000	0,00%	Vợ

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại VAB (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu/ Ngày cấp/ Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
7.2	Thái Bảo Ngọc					0,000	0,00%	Con
7.3	Thái Bảo Long					0,000	0,00%	Con
7.4	Thái Văn Độ					0,000	0,00%	Bố đẻ
7.5	Nguyễn Thị Liên					0,000	0,00%	Mẹ đẻ
7.6	Nguyễn Văn Cánh					0,000	0,00%	Bố Vợ
7.7	Dương Mỹ Linh					0,000	0,00%	Mẹ Vợ
8	Nguyễn Kim Phụng		Trưởng Ban kiểm soát			1.280	0,000237 %	
8.1	Nguyễn Văn Tám					0,000	0,00%	Cha
8.2	Nguyễn Kim Em					0,000	0,00%	Mẹ
8.3	Nguyễn Thanh Tùng					0,000	0,00%	Em trai
8.4	Nguyễn Thanh Sơn					0,000	0,00%	Em trai
8.5	Nguyễn Thị Kim Xoàn					0,000	0,00%	Em gái
8.6	Nguyễn Thanh Long					0,000	0,00%	Em trai
8.7	Nguyễn Thị Nga					0,000	0,00%	Em dâu
8.8	Nguyễn Thị Kim Loan					0,000	0,00%	Em dâu

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại VAB (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu/ Ngày cấp/ Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
8.9	Phan Văn Cường					0,000	0,00%	Em rể
9	Nguyễn Văn Thành		Thành viên BKS			0,000	0,00%	
9.1	Nguyễn Văn Chín					0,000	0,00%	Bố ruột
9.2	Nguyễn Thị Mỹ					0,000	0,00%	Mẹ ruột
9.3	Nguyễn Thị Ngọc Đô					0,000	0,00%	Em gái ruột
9.4	Nguyễn Thế Lộc					0,000	0,00%	Em rể (chồng bà Ngọc Đô)
9.5	Nguyễn Văn Huy					0,000	0,00%	Em trai ruột
10	Trần Ngọc Hải		Thành viên BKS kể từ 26/4/2024			0,000	0,00%	
10.1	Trần Ngọc Kiên					0,000	0,00%	Bố ruột
10.2	Cao Thị Minh					0,000	0,00%	Mẹ ruột
10.3	Trần Thị Kim Yến					0,000	0,00%	Chị ruột
10.4	Nguyễn Văn Thêm					0,000	0,00%	Anh rể (Chồng của Bà Yến)
10.5	Trần Ngọc Dũng					0,000	0,00%	Anh ruột
10.6	Trần Ngọc Tuấn					0,000	0,00%	Anh ruột
10.7	Lê Thị Hồng Hạnh					0,000	0,00%	Chị dâu (Vợ của

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại VAB (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu/ Ngày cấp/ Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
								ông Tuấn)
10.8	Trần Thị Kim Loan					0,000	0,00%	Chị ruột
10.9	Phạm Tấn Tước					0,000	0,00%	Anh rể (Chồng của Bà Loan)
10.10	Trần Thị Kim Phụng (Miami Mari)					0,000	0,00%	Chị ruột (định cư Nhật Bản)
10.11	Minami Toru					0,000	0,00%	Anh rể (Chồng của Bà Phụng)
10.12	Trần Thị Kim Liên					0,000	0,00%	Chị ruột (định cư Canada)
10.13	Nguyễn Đăng Ngân					0,000	0,00%	Anh rể (Chồng của Bà Liên)
10.14	Trần Thị Kim Thanh					0,000	0,00%	Chị ruột
10.15	Nguyễn Công Khoáng					0,000	0,00%	Anh rể (Chồng của Bà Thanh)
11	Phạm Linh		Phó Tổng Giám đốc đến ngày 11/01/2025			0,000	0,00%	
11.1	Phạm Tỏa					0,000	0,00%	Cha

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại VAB (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu/ Ngày cấp/ Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
11.2	Phan Thị Hồng					0,000	0,00%	Mẹ
11.3	Lê Thị Kim Loan					0,000	0,00%	Vợ
11.4	Phạm Hồng Thủy					0,000	0,00%	Em ruột
11.5	Phạm Lê Anh Thư					0,000	0,00%	Con
11.6	Phạm Nguyên Chương					0,000	0,00%	Con
11.7	Lê Hứa					0,000	0,00%	Bố vợ
11.8	Trần Thị Viên					0,000	0,00%	Mẹ vợ
11.9	Vũ Minh Thành					0,000	0,00%	Em rể (chồng bà Thủy)
11.10	Tổng công ty cổ phần Bảo hiểm Hùng Vương					0,000	0,00%	Thành viên HĐQT
12	Bùi Xuân Dũng		Phó Tổng giám đốc			0,000	0,00%	
12.1	Vũ Khánh Ly					0,000	0,00%	Vợ
12.2	Bùi Xuân Tám					0,000	0,00%	Bố đẻ
12.3	Ngô Nguyệt Nga					0,000	0,00%	Mẹ đẻ
12.4	Vũ Đình Tiến					0,000	0,00%	Bố vợ
12.5	Hoàng Thị Chính					0,000	0,00%	Mẹ vợ
12.6	Bùi Thục Anh					0,000	0,00%	Chị gái

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại VAB (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu/ Ngày cấp/ Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
12.7	Bùi Thị Tuyết Minh					0,000	0,00%	Chị gái
12.8	Bùi Xuân Toàn					0,000	0,00%	Em trai
12.9	Mai Nam Thắng					0,000	0,00%	Anh rể
12.10	Nguyễn Hải Đăng					0,000	0,00%	Anh rể
12.11	Bùi Yến Chi					0,000	0,00%	Con gái
12.12	Bùi Yến Trang					0,000	0,00%	Con gái
12.13	Bùi Yến Bảo Trân					0,000	0,00%	Con gái
13	Nguyễn Thành Công		Kế toán trưởng, PGĐ phụ trách KTC			0,000	0,00%	
13.1	Nguyễn Thiện Đề					0,000	0,00%	Bố
13.2	Lưu Thị Trang					0,000	0,00%	Mẹ
13.3	Nguyễn Thị Thanh Vân					0,000	0,00%	Vợ
13.4	Nguyễn Hải Phong					0,000	0,00%	Con
13.5	Nguyễn Quỳnh Chi					0,000	0,00%	Con
13.6	Nguyễn Thị Phương Nhưng					0,000	0,00%	Em gái
13.7	Nguyễn Thế Vĩnh					0,000	0,00%	Em rể
13.8	Nguyễn Viết Căn					0,000	0,00%	Bố vợ

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại VAB (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu/ Ngày cấp/ Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
13.9	Nguyễn Thanh Lan					0,000	0,00%	Mẹ vợ

